

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LONG BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỈ TIÊU
DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2026

Giao: Trường Tiểu học Long Biên

THÁNG 12 NĂM 2025

Số: 2499/QĐ-UBND

Long Biên, ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội
và dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 của phường Long Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LONG BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28/6/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/04/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 quy định quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố: số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân



sách của thành phố Hà Nội và số 46/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội; số 48/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội; số 482/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội năm 2026; số 483/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2026; Kế hoạch đầu tư công năm 2026 và cập nhật Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của thành phố Hà Nội; số 491/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 về tổng biên chế hành chính, sự nghiệp của thành phố Hà Nội năm 2026;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 25/6/2025 của UBND Thành phố về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND thành phố về phân cấp và quy định thẩm quyền quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 69/2025/QĐ-UBND ngày 12/11/2025;

Căn cứ Quyết định 5969/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND Thành phố giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sách; biên chế hành chính, sự nghiệp; khoa học và công nghệ năm 2026;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường: số 13/NQ-HĐND ngày 08/12/2025 Hội đồng nhân dân phường Long Biên về thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng năm 2026; số 14/NQ-HĐND ngày 08/12/2025 về dự toán ngân sách và phân bổ dự toán ngân sách phường Long Biên năm 2026; số 12/NQ-HĐND ngày 08/12/2025 của Hội đồng nhân dân phường Long Biên về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 cho các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các đơn vị thuộc phường Long Biên (Theo các Biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của xã, các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội, chỉ tiêu biên chế hành chính, sự

nghiệp và dự toán thu, chi ngân sách được giao, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị dự toán thuộc xã phân bổ chi tiết dự toán theo quy định trên tinh thần "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ hiệu quả và tổ chức thực hiện theo các yêu cầu nhiệm vụ sau:

1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Các phòng, ban, ngành căn cứ chỉ tiêu tổng hợp của UBND xã giao theo lĩnh vực quản lý, có trách nhiệm đề xuất, triển khai các giải pháp thực hiện chỉ tiêu, đơn đốc tiến độ thực hiện, cụ thể hóa thực hiện bằng bảng, biểu chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trên tinh thần "6 rõ" để có thể kiểm đếm được và báo cáo kết quả thực hiện hàng tháng, quý, 6 tháng và năm gửi phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Văn phòng HĐND&UBND phường để tổng hợp, báo cáo UBND phường; tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao.

1.2. Kế hoạch thực hiện năm 2026

Căn cứ chỉ đạo của Chính phủ, Thành phố, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, phòng Kinh tế chủ trì tham mưu UBND phường ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội để tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2026.

2. Triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

Các ngành, các đơn vị trực thuộc xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, pháp luật về quản lý ngành, lĩnh vực; thực hiện nghiêm túc các nội dung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm soát quyền lực gắn với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công theo Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội, Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

2.1. Về thu ngân sách nhà nước

- Thuế cơ sở 11 - Thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành của xã tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước, cơ cấu lại nguồn thu đảm bảo tính bền vững, mở rộng cơ sở thu; chống thất thu, chuyển giá trốn thuế; gian lận thương mại, đặc biệt trong các hoạt động thương mại dựa trên nền tảng số; quản lý hiệu quả các nguồn thu ngân sách từ các giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số; kinh doanh qua mạng; tập trung quản lý đối với chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản; đơn đốc thu hồi các khoản nợ

động thuế, giảm tỷ lệ nợ động thuế. Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Đề án “Chuyển đổi mô hình và phương pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh khi xóa bỏ thuế khoán” đã được Bộ Tài chính phê duyệt, tạo động lực thúc đẩy khu vực hộ kinh doanh chuyển đổi mô hình, mở rộng quy mô và phát triển bền vững, đồng thời góp phần minh bạch hóa hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân, tăng cường kỷ cương, niềm tin và sự đồng thuận xã hội.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô Thị tập trung rà soát, tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về quy trình, thủ tục trong việc giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, nghĩa vụ tài chính đất đai; kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành trên địa bàn xã, đề xuất, kiến nghị các giải pháp tháo gỡ; khẩn trương tham mưu UBND phường phương án khai thác nguồn lực từ các quỹ đất còn dư địa lớn để tạo nguồn cho chi đầu tư phát triển.

- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc phường thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật; thực hiện quản lý, sử dụng và sắp xếp lại, xử lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý (nhất là đối với các công trình công sở, trụ sở, tài sản công khác sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và chỉnh quyền địa phương 02 cấp), đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí, phù hợp với tiêu chuẩn, định mức; thực hiện việc khai thác tài sản công và sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo đúng quy định của pháp luật.

- Về giao dự toán thu phí, số phí được để lại cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thu phí: Trong phạm vi số thu phí, số phí nộp NSNN, số phí để lại chi UBND phường thực hiện giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Căn cứ tiến độ thu và phạm vi dự toán chi từ nguồn thu phí được để lại, các cơ quan, đơn vị chủ động quản lý, sử dụng theo quy định tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28/11/2023 của Chính phủ) và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Trường hợp trong năm phát sinh số phí để lại chi cao hơn số đã giao dự toán đầu năm, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thu phí, lệ phí xây dựng phương án sử dụng trong phạm vi số phí để lại tăng thêm báo cáo UBND phường để xem xét theo quy định.

- Công tác giao dự toán thu ngân sách đảm bảo không thấp hơn dự toán Thành phố giao; đối với các khoản thu giao cao hơn dự toán Thành phố giao thì phải đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện, tránh ảnh hưởng đến cân đối ngân sách, kế hoạch vốn cho các dự án và dự toán cho các nhiệm vụ chi đã giao đầu năm.

2.2. Về chi ngân sách nhà nước

Phân bổ dự toán chi phải đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội; bố trí dự phòng ngân sách không thấp hơn mức dự phòng được cấp trên giao; phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước đảm bảo nguyên tắc chi ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, trên cơ sở nhiệm vụ thực tế và chế độ, chính sách hiện hành; chủ động bố trí cơ cấu chi ngân sách năm 2026 theo nguyên tắc triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn lực cho đầu tư phát triển và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương...

Trường hợp Hội đồng nhân dân quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức cấp trên giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất; thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc xã quản lý được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc xã thực hiện; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã), trong đó: (1) Dành 70% số tăng thu thực hiện cải cách tiền lương theo quy định; (2) Sử dụng 30% số tăng thu còn lại: Ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương đảm bảo theo quy định để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt được dự toán thu mới phân bổ cho chi đầu tư phát triển và những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định theo chế độ quy định.

Tổ chức chi ngân sách theo dự toán, khả năng thu ngân sách và tiến độ thực hiện một số khoản thu gắn với nhiệm vụ chi cụ thể (đặc biệt là khoản thu tiền sử dụng đất gắn với nhiệm vụ chi đầu tư phát triển). Trong điều hành tài chính - ngân sách nhà nước năm 2026, trường hợp ngân sách xã có nguồn thu cân đối ngân sách dự kiến giảm so với dự toán được UBND Thành phố giao,

phải chủ động sử dụng các nguồn lực hợp pháp của mình, rà soát, sắp xếp, cắt giảm, giãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 lĩnh vực sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề; khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Thực hiện phân bổ, giao dự toán không thấp hơn mức dự toán được UBND Thành phố giao.

Kinh phí thực hiện công tác duy trì vệ sinh môi trường, vận chuyển chất thải và công tác vệ sinh môi trường khác được xác định trên cơ sở khối lượng duy trì, đơn giá do cấp có thẩm quyền ban hành và kết quả lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo phù hợp khả năng cân đối ngân sách; sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, UBND xã đề xuất bổ sung dự toán công tác duy trì vệ sinh môi trường gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

2.2.1. Đối với chi đầu tư phát triển

a) Đối với các dự án đầu tư XDCB sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố:

- Việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư trên cơ sở danh mục và mức vốn được giao, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định khác liên quan; tuyệt đối không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

b) Đối với các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách cấp xã theo phân cấp và vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp xã:

- Thực hiện việc phân bổ kế hoạch đầu tư công cấp xã theo đúng Luật Đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước, các Nghị định, hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương và chỉ đạo của Thành phố về đầu tư công; tiết kiệm ngay từ đầu năm 5% dự toán khi phân bổ chi đầu tư ngân sách để bổ sung nguồn đầu tư công trình đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng theo chỉ đạo của Trung ương.

- Việc phân bổ dự toán chi đầu tư công theo phân cấp và tập trung, không dàn trải, ưu tiên cân đối, bố trí ngân sách cấp xã để: thanh toán nợ xây dựng cơ bản cấp xã (nếu có); thanh toán kinh phí quyết toán dự án hoàn thành; đối ứng ngân sách cấp xã cho các dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu để đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành các dự án, đặc biệt các dự án hoàn thành trong năm 2026; các dự án cấp xã chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt, trong đó ưu tiên bố trí vốn cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt để hoàn thành dự án; phần vốn còn lại bố trí đủ vốn cho các dự án thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2026 đã được HĐND Thành phố và HĐND cấp xã

quyết nghị; các dự án tạo nguồn thu cho xã, phường trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Tăng cường quản lý, theo dõi, xử lý triệt để nợ đọng xây dựng cơ bản

- Rà soát, đánh giá đầy đủ số liệu nợ xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công hiện hành; thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới.

- Sử dụng toàn bộ nguồn ngân sách phân cấp cho đầu tư phát triển, nguồn vốn tăng thu, thường vượt thu, kết dư, nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu để hoàn ứng, thanh toán dứt điểm nợ xây dựng cơ bản.

- Chỉ phê duyệt quyết định đầu tư, quyết định điều chỉnh tổng mức đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách theo quy định tại Luật Đầu tư công và các văn bản quy định của Thành phố. Các dự án trong danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2026 phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch đã giao; không được yêu cầu nhà thầu ứng vốn thi công khi chưa được bố trí vốn hoặc ứng vốn thi công vượt kế hoạch vốn đã bố trí; không phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu hoặc tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu chưa được bố trí vốn.

d) Phòng Giao dịch số 6 – Kho bạc Nhà nước khu vực I chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô Thị và các phòng, ban, ngành liên quan kiểm soát chặt chẽ việc thanh toán, tạm ứng kế hoạch vốn XD CB theo đúng quy định; vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, vốn thực hiện thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, vốn thanh quyết toán dự án hoàn thành theo cơ chế linh hoạt đảm bảo điều kiện theo quy định, không để tình trạng tạm ứng kéo dài do chưa có khối lượng thực hiện, tạm ứng để bồi thường giải phóng mặt bằng nhưng không chi trả, tránh tình trạng các dự án có số dư tạm ứng theo chế độ, chưa thu hồi, chưa quyết toán đề nghị chuyển nguồn sang năm sau, đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư dự án hoàn thiện hồ sơ, chứng từ các khoản đã thực hiện chi trả cho các đối tượng được nhận bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng để thu hồi tạm ứng theo quy định; hướng dẫn các chủ đầu tư và kiểm soát giải ngân đối với nguồn vốn năm 2025 kéo dài sang năm 2026 (nếu có) trước khi giải ngân các nguồn vốn khác trong kế hoạch đầu tư công năm 2026.

đ) Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, khắc phục hạn chế trong chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết điều chuyển vốn của các dự án chậm tiến độ sang các dự án có khả năng thực hiện và giải ngân

nhưng thiếu vốn; hạn chế tối đa việc kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân của dự án.

e) Việc nộp hồ sơ quyết toán công trình hoàn thành đảm bảo đúng thời gian quy định, dự án nhóm C không quá 4 tháng, nhóm B không quá 6 tháng, nhóm A không quá 9 tháng và thanh quyết toán đúng quy định của pháp luật và Thành phố về nguồn thu nhiệm vụ chi các cấp ngân sách.

g) Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi công cụ của các cá nhân, đơn vị liên quan; cá thể hoá trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gán trách nhiệm, đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các cá nhân, đơn vị được giao với tiến độ thực hiện, giải ngân của từng dự án; phần đầu hoàn thành 100% kế hoạch được giao.

h) Chủ đầu tư và các phòng, ban liên quan: (i) Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của pháp lý nhiệm vụ, dự án và các thông tin, số liệu, tài liệu liên quan đến việc đề xuất kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026; (ii) Chủ động lập kế hoạch thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 đối với từng dự án, trong đó: Xác định rõ tiến độ triển khai từng hạng mục công việc, dự kiến kết quả giải ngân tương ứng và phân công nhiệm vụ cụ thể rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả; (iii) Thực hiện chế độ báo cáo về việc lập, theo dõi, giám sát, đánh giá đầu tư và chế độ báo cáo về đầu tư công theo quy định; định kỳ trước ngày 03 hàng tháng, gửi báo cáo về tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công về phòng Kinh tế để tổng hợp, theo dõi tiến độ giải ngân và báo cáo UBND xã.

2.2.2. Đối với chi thường xuyên:

a) Thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2026 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo quy định để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương, đảm bảo không thấp hơn mức UBND Thành phố giao; đồng thời, thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (ngoài 10% tiết kiệm chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương) để thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo chỉ đạo của Trung ương. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu cho UBND phường khi phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc không bao gồm 10% tiết kiệm dự toán chi thường xuyên nêu trên.

b) Đảm bảo các nhiệm vụ chi theo phân cấp và các chế độ, chính sách đã được Trung ương và Thành phố ban hành, bố trí dự toán chi thường xuyên ở mức hợp lý, ưu tiên nguồn lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo các Nghị

quyết trụ cột, phát triển kinh tế - xã hội của Bộ Chính trị, Quốc hội; tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2030; củng cố, nâng cao tiềm lực quốc phòng, an ninh và đảm bảo hoạt động của các cơ quan nhà nước sau sắp xếp tổ chức, bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và chính sách cải cách tiền lương (bao gồm quỹ tiền thưởng), không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ. Chủ động bố trí ngân sách, nguồn kinh phí cải cách tiền lương còn dư (nếu có) và nguồn kinh phí ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ (nếu có) để thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội do Trung ương, Thành phố ban hành theo quy định. Các cơ quan, đơn vị thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát trong nước và ngoài nước.

c) Việc phân bổ và giao dự toán đối với các cơ quan Nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính thực hiện theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-NTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

d) Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở các mục tiêu về đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo Kết luận số 62-KL/TW của Bộ Chính trị ngày 02/10/2023 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ và các văn bản pháp luật hướng dẫn về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã chưa được cơ quan có thẩm quyền giao tự chủ tài chính, được phân bổ và giao dự toán vào phần dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ; sau khi phương án tự chủ tài chính được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, phòng Kinh tế tham mưu điều chỉnh dự toán chi

thường xuyên không giao tự chủ sang dự toán chi thường xuyên giao tự chủ phù hợp với phương án tự chủ tài chính được phê duyệt theo quy định.

đ) Việc mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; thực hiện theo quy định tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác; Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND Thành phố quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và các văn bản khác có liên quan.

Đối với việc sửa chữa, cải tạo, mở rộng nâng cấp công trình tài sản công: thực hiện theo quy định tại Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND Thành phố quy định việc sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội (theo khoản 3 Điều 35 của Luật Thủ đô); Quyết định số 34/2025/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của UBND Thành phố quy định việc lập, phê duyệt danh mục và bố trí kinh phí sửa chữa công trình tài sản công từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội; Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Quyết định của UBND Thành phố: Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020; Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 17/01/2025; Quyết định số 34/2025/QĐ-UBND ngày 07/5/2025; Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 và các quy định có liên quan.

e) Đối với công tác đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước, giao các phòng, ban, đơn vị khẩn trương hoàn thành các thủ tục đặt hàng, đấu thầu làm cơ sở để tổ chức thực hiện từ ngày 01/01/2026 theo quy định.

2.3. Thực hiện chính sách tiền lương, một số chính sách xã hội

a) Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc phường tiếp tục thực hiện các quy định về tạo nguồn cải cách tiền lương trong năm 2026 như sau:

- 70% tăng thu ngân sách địa phương thực hiện năm 2025 so với dự toán năm 2025 được UBND Thành phố giao (không kể thu tiền sử dụng đất; thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc xã quản lý được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; phí tham quan các

khu di tích, di sản thể giới do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc xã thực hiện; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã).

- 70% số tăng thu ngân sách cấp mình được hưởng (không kể thu tiền sử dụng đất; thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc xã, quản lý được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; phí tham quan các khu di tích, di sản thể giới do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc xã thực hiện; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã) trong trường hợp Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng năm 2026 cao hơn mức dự toán năm 2026 được UBND Thành phố giao.

- Kinh phí ngân sách địa phương tiết kiệm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên (chi tiền lương, chi hoạt động theo quy định của pháp luật) do tỉnh giảm biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- 10% dự toán chi thường xuyên năm 2026 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ).

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2025 còn dư chuyển sang.

- Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2026; riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%. Phạm vi trích số thu được quy định cụ thể tại Thông tư của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên được quyết định tỷ lệ nguồn thu phải trích lập để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương (bao gồm cả quỹ tiền thưởng) và tự bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện.

2.4. Đối với phần tăng thu ngân sách xã thực hiện năm 2026 so với dự toán năm 2026 (nếu có), sau khi dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, thực hiện phân bổ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2.5. Về thời gian triển khai phân bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước:

Chậm nhất 05 ngày làm việc, kể từ ngày HĐND phường quyết định dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách; UBND phường tổ chức giao ngay kế hoạch và dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 cho các đơn vị để thực hiện.

- Đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết đến các đơn vị dự toán, các cơ quan, đơn vị được xã giao chủ trì có trách nhiệm xây dựng phương án phân bổ,

phối hợp với phòng Kinh tế tham mưu cho UBND xã thực hiện phân bổ khi phát sinh nhiệm vụ và có đủ thủ tục theo quy định.

2.6. Về điều hành quỹ ngân sách:

- Ngân sách cấp xã thực hiện giải ngân cho các nhiệm vụ chi theo tiến độ thu; khi nguồn thu chưa kịp thời, thực hiện chi theo nguyên tắc ưu tiên đảm bảo nguồn chi lương, phụ cấp, các chế độ an sinh xã hội và đảm bảo hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị.

- Căn cứ dự toán được giao và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chi, hàng tháng các đơn vị chủ động rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch. Mức rút dự toán tối đa hàng tháng không vượt quá 1/12 tổng dự toán, riêng các tháng trong Quý I, căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ chi của ngân sách xã, mức rút dự toán có thể cao hơn, nhưng mức rút 01 tháng không vượt quá 12% dự toán năm và bảo đảm tổng mức rút Quý I không vượt quá 30% dự toán năm.

3. Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp

3.1. Tổ chức thực hiện phân bổ biên chế và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo đúng số giao của UBND Thành phố trên cơ sở Nghị quyết của HĐND Thành phố. Trong năm 2026, nếu có phát sinh (tăng hoặc giảm) so với Nghị quyết HĐND về biên chế hành chính, sự nghiệp, báo cáo UBND phường (qua phòng Văn hóa – Xã hội) xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3.2. Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Nghị quyết thực hiện Luật Thủ đô và các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về việc tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

3.3. Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo yêu cầu “Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”, rà soát chức năng, nhiệm vụ của các sở đảm bảo một việc - một đầu mối xuyên suốt và không trùng chéo giữa các đơn vị theo chỉ đạo của Trung ương, quy định của Luật Thủ đô và các Kết luận, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố.

3.4. Rà soát, sắp xếp, xây dựng phương án sử dụng hiệu quả biên chế được giao năm 2026. Đối với những đơn vị còn nhiều biên chế chưa sử dụng, xây dựng kế hoạch tuyển dụng hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền thực hiện tuyển dụng theo quy định. Trong quá trình tuyển dụng, tiếp nhận, phải dự tính số chỉ tiêu biên chế tinh giản giai đoạn 2026-2031 theo quy định. Nếu đơn vị tuyển

dụng vượt quá chỉ tiêu phải tinh giản, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm theo quy định.

3.5. Trách nhiệm cụ thể của một số cơ quan, đơn vị

a. Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Tham mưu việc rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo yêu cầu “Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”, rà soát chức năng, nhiệm vụ của các sở đảm bảo một việc - một đầu mối xuyên suốt và không trùng chéo giữa các đơn vị theo chỉ đạo của Trung ương, quy định của Luật Thủ đô và các Kết luận, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố.

- Tiếp tục tham mưu việc rà soát, hoàn thiện, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị sau khi có hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

- Triển khai hướng dẫn thực hiện các Nghị quyết thực hiện Luật Thủ đô về tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ, thu nhập tăng thêm...

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trong đó tập trung: đổi mới công tác tuyển dụng gắn với đào tạo, bồi dưỡng; triển khai chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trọng tâm là các lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Nâng cao chất lượng đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định mới của Trung ương theo hướng đa chiều, liên tục và lượng hoá được kết quả thực hiện nhiệm vụ; tăng cường kỷ cương, kỷ luật lao động; thực hiện kiểm tra công vụ thường xuyên và đột xuất theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt giá dịch vụ giáo dục để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của Thành phố Hà Nội.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy nhanh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

b. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị:

- Tham mưu bố trí nguồn kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để đảm bảo hoạt động ổn định, nâng cao thu nhập cho công chức, viên chức và người lao động khi thực hiện tinh giản biên chế.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai các giải pháp thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sang tự chủ tài chính theo quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn của địa phương.

- Phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội: Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố phê duyệt giá dịch vụ giáo dục để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của Thành phố để làm cơ sở nâng mức tự chủ tài chính các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập.

4. Kế hoạch Khoa học Công nghệ

4.1. Tập trung nguồn lực triển khai các nhiệm vụ trong Chương trình hành động tại Quyết định số 8602-QĐ/TU ngày 15/5/2025 của Ban thường vụ Thành ủy Hà Nội cập nhật Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch thực hiện số 139/KH-UBND ngày 16/5/2025 của UBND Thành phố. Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các Nghị quyết về cơ chế, chính sách đột phá cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo triển khai thi hành Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 được HĐND Thành phố ban hành năm 2025.

4.2. Xây dựng kế hoạch ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành và địa phương. Rà soát, xác định điểm nghẽn, những vấn đề trong quá trình phát triển cần phải giải quyết bằng khoa học công nghệ, bằng chuyển đổi số, lựa chọn các vấn đề dân sinh bức xúc như ách tắc giao thông, ô nhiễm môi trường, những vấn đề an ninh phi truyền thống... để đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chuyển giao kết quả nghiên cứu và thương mại hoá sản phẩm nghiên cứu.

4.3. Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô. Ưu tiên thực hiện các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, đổi mới, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn, hệ thống quản lý tiên tiến, nâng cao năng suất, chất lượng; hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu sản phẩm chủ lực, truy xuất nguồn gốc,...

4.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ. Triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến có hiệu quả, thực chất hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Tuyên truyền, hướng dẫn và phổ biến giáo dục pháp luật, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

4.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trên cả ba trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể tiếp tục quán triệt "6 rõ" để cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao thành kế hoạch thực hiện của đơn vị, gửi về Văn phòng HĐND&UBND phường và phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị trước ngày 15/12/2025 để tổng hợp. Báo cáo tiến độ thực hiện, rõ kết quả đạt được, khó khăn vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có) định kỳ ngày 15 hàng tháng, gửi UBND phường qua phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để tổng hợp.

5.2. Tiếp tục thực hiện năm "Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo và phát triển" và phát động thi đua thực hiện hoàn thành và hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2026 đã được UBND Thành phố và HĐND phường giao.

5.3. Các phòng, ban, ngành tuân thủ thực hiện quy định về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công, quản lý nhà nước về đầu tư công theo quy định của pháp luật Đầu tư công, Đấu thầu, Xây dựng, Đất đai, Môi trường, Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/03/2022 của UBND Thành phố quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội và pháp luật có liên quan. Thực hiện nghiêm túc công tác giám sát, đánh giá đầu tư của chủ đầu tư, của người có thẩm quyền quyết định đầu tư, của cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư công; chấp hành chế độ báo cáo và cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin báo cáo vào Hệ thống thông tin theo đúng quy định của Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư. Thực hiện cung cấp và đăng tải thông tin đấu thầu, tuân thủ quy định của Nhà nước và Thành phố về lộ trình đấu thầu qua mạng; Lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ tư vấn, hàng hóa, xây lắp đảm bảo cạnh tranh, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả ngân sách theo đúng quy định tại Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu, có hiệu lực kể từ ngày 15/01/2025; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật

Quản lý, sử dụng tài sản công, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025; Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn liên quan.

5.4. Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, tiến độ giải ngân cho từng nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026. Thực hiện phân công Lãnh đạo phụ trách, chịu trách nhiệm theo dõi, bám sát tiến độ thực hiện của từng nhiệm vụ, dự án để kịp thời chỉ đạo, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, dự án, đặc biệt là các dự án thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng của xã, các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư 3 lĩnh vực y tế, giáo dục, di tích.

- Chủ động rà soát và kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét cắt giảm kế hoạch vốn của các dự án triển khai chậm để bổ sung vốn cho các dự án có khả năng giải ngân tốt và có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn trong năm, trong đó ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hạ tầng khung và ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, có khả năng hấp thụ vốn, đảm bảo đúng quy định và giải ngân hết kế hoạch vốn được giao.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của các cá nhân, đơn vị liên quan, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gán trách nhiệm, đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các cá nhân, đơn vị được giao với tiến độ thực hiện giải ngân của từng dự án; kịp thời thay thế, điều chuyển, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở, làm việc cầm chừng, né tránh, dùn đẩy, sợ trách nhiệm, đùn đẩy, làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn, không đáp ứng yêu cầu công việc được giao; phấn đấu tỷ lệ giải ngân năm 2026 đạt 100% kế hoạch được giao; tỷ lệ giải ngân là một trong các tiêu chí quan trọng để xem xét đánh giá, xếp loại cuối năm đối với cán bộ, công chức.

5.5. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô Thị, phòng Văn hóa – Xã hội, Thuế cơ sở 11 - Thành phố Hà Nội, Phòng Giao dịch số 06 - Kho bạc Nhà nước khu vực I căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn các phòng, ban, ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện và giám sát, kiểm tra việc thực hiện theo quy định của Nhà nước, báo cáo UBND phường có biện pháp cụ thể đối với các đơn vị không thực hiện đúng các nguyên tắc HĐND, UBND phường đã thông qua và quyết định.

5.6. Giao phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì hướng dẫn, đôn đốc thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, chú trọng xây dựng các phong trào thi đua đặc thù để giải quyết khâu yếu, việc khó và các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị nói riêng, của

xã nói chung; đánh giá định kỳ hàng quý về tiến độ, kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của các đơn vị để đề xuất khen thưởng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND phường; Trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể của phường và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Sở Tài chính;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND-UBND phường;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT (50b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Hải





DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2026

Giao: Trường Tiểu học Long Biên

(Kèm theo Quyết định số 2499/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND phường Long Biên)

Đơn vị : 1000 đồng

STT	CHƯƠNG	LOẠI, KHOẢN	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2026
			SỐ HỌC SINH	1578
			DỰ TOÁN GIAO CHI	12.781.200
1			Kinh phí thực hiện tự chủ	9.432.200
1.1	822	072	Quỹ tiền lương (Theo mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng)	5.775.000
1.2	822	072	Kinh phí chi hoạt động theo định mức	3.657.200
			Trong đó đã đảm bảo:	
			- Kinh phí cấp bù học phí (phần 60% để cân đối chi hoạt động)	1.320.000
2			Kinh phí không thực hiện tự chủ	3.349.000
2.1	822	072	Kinh phí thực hiện CCTL (chênh lệch mức lương cơ sở 850 nghìn đồng)	3.349.000
			Trong đó:	
			- Kinh phí cấp bù học phí (phần 40% để cải cách tiền lương theo quy định)	880.000

Ghi chú

Sau khi nhận được Quyết định giao dự toán, đơn vị bám sát Kế hoạch, chương trình công tác năm để lập dự toán; Lập dự toán thu - chi ngân sách chi tiết theo mã số đơn vị sử dụng ngân sách, loại kinh phí và chi tiết mục lục NSNN, gửi cơ quan Tài chính thẩm định, gửi KBNN để làm căn cứ thực hiện.

- Quỹ tiền lương : Đơn vị lập dự toán chi lương theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng.
- Kinh phí thực hiện tự chủ :
 - + Bao gồm quỹ tiền lương theo mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng; kinh phí hoạt động theo định mức
 - + Đã thực hiện giảm trừ 10% tiết kiệm chi thường xuyên để dành CCTL và 10% tiết kiệm thêm để thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố

- Kinh phí cải cách tiền lương để đảm bảo quỹ tiền lương chênh lệch (Từ 1,49 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng) theo mức lương cơ sở mới quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP, đơn vị thực hiện xây dựng dự toán chi tại nguồn kinh phí không thực hiện tự chủ, kết thúc năm ngân sách không thực hiện chi hết sẽ được hủy dự toán, đơn vị có trách nhiệm báo cáo số dư dự toán cho cơ quan tài chính để thực hiện hoàn trả về nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

(*) Đối với kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ: UBND phường sẽ thực hiện bổ sung trong năm khi có quyết định bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Thành phố.

